

Bản án số: 308/2026/HSST

Ngày: 07/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Luyện

2. Ông Nguyễn Quốc Hùng

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức - Cán bộ Toà án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 07 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 303/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 06 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Đặng Hoàng H, sinh năm 1990; giới tính: nam; HKTT và chỗ ở: Thôn Y, xã P, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Đặng Văn T, sinh năm 1965; Họ tên mẹ: Hoàng Thị Thu H1, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ tên vợ: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1991; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 175/2007/HSST ngày 30/5/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và Bản án số 904/2007/HSPT ngày 09/10/2007 của Tòa Phúc Thâm tại Hà Nội Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt 10 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. (Đã được xóa án tích)

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ ngày 11/03/2026, tạm giam từ ngày 20/3/2026 đến nay tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố H. (Có mặt)

2. Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1990; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn Y, xã P, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Văn B, đã chết; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1960; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ tên vợ: Lò Thị B1, sinh năm 1996; có 02 con sinh năm 2014, 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 175/2007/HSST ngày 30/5/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và Bản án số 904/2007/HSPT ngày 09/10/2007 của Tòa Phúc thẩm tại Hà Nội Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 10 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. (Đã được xóa án tích)

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 11/03/2026, tạm giam từ ngày 20/3/2026 đến nay tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố H. (*Có mặt*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Văn Q, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn D, xã P, thành phố Hà Nội. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 10/03/2026, tổ công tác Công an xã P, thành phố Hà Nội đến nhà Đặng Hoàng H ở địa chỉ thôn Y, xã P, Hà Nội để mời H lên làm việc liên quan đến công tác quản lý đối tượng ma túy. Khi tổ công tác đến nơi phát hiện tại nhà H có: Nguyễn Ngọc T1 (Sinh năm: 1990; ĐKTT: thôn Y, xã P, Hà Nội) và Ngô Văn Q (Sinh năm: 1992, ĐKTT: Thôn D, xã P, thành phố Hà Nội) chạy từ phòng bên phải cầu thang tầng 2 sang phòng bên trái cầu thang tầng 2; H thì bỏ chạy lên mái nhà bên cạnh nhà H nhưng đã bị cơ quan Công an giữ lại và tiến hành kiểm tra.

Quá trình kiểm tra Cơ quan Công an đã phát hiện tạm giữ:

Tạm giữ của Đặng Hoàng H:

- 01 túi nilong màu xanh bên trong có chứa:
 - + Tinh thể màu trắng và 04 viên nén màu hồng bên trong 04 túi nilong.
 - + Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x7)cm.
 - + Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x4)cm.
- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng.
- Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilong màu trắng (thu giữ trong vỏ hộp iphone).
- 01 đĩa sứ hình tròn đường kính 20,5cm, 01 ống hút quán bằng tờ tiền 10.000 đồng, 01 thẻ căn cước công dân.
- 01 bộ tẩu tự tạo gồm 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 coóng thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa.
- 01 điện thoại di động iPhonre 7 Plus màu đen, bên trong lắp sim liên lạc số 0865562332, máy cũ đã qua sử dụng.
- Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Tạm giữ của Nguyễn Ngọc T1:

- Tinh thể màu trắng và 01 mảnh viên nén màu hồng.

- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen có số IMEI 1: 869900053122639, IMEI 2: 869900053122621, lắp số thuê bao 0975906798.

Tang vật thu giữ của Ngô Văn Q:

- 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone 6 *Plus* màu trắng hồng bên trong lắp sim liên lạc số 0836266061, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 xe máy kiểu dáng Honda Vision, màu xám, BKS: 99AA-466.74, số khung: RLHJK0353RY072220, số máy: JK035-3387663, Xe cũ đã qua sử dụng.

** Tại bản Kết luận giám định số 2533/KL-KTHS ngày 20/03/2026 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận:*

Trong mẫu nước tiểu của Đặng Hoàng H, Nguyễn Ngọc T1 và Ngô Văn Q cùng thu ngày 10/3/2026 đều có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

Tang vật thu giữ của Đặng Hoàng H:

+ Tinh thể màu trắng có tổng khối lượng: 0,746 gam và 04 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,412gam bên trong 04 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x7)cm có khối lượng: 1,273 gam là ma túy loại Methamphetamine

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x4)cm có khối lượng: 2,932 gam là ma túy loại Ketamine

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng có khối lượng: 0,095 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilong màu trắng (thu giữ trong vỏ hộp iphone) có tổng khối lượng: 1,932 gam là ma túy loại Ketamine.

- 01 đĩa sứ hình tròn đường kính 20,5cm, 01 ống hút quán bằng tờ tiền 10.000 đồng, 01 thẻ căn cước công dân đều dính ma túy Ketamine.

- 01 bộ tẩu tự tạo gồm 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 coóng thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa đều dính ma túy Methamphetamine.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Ngọc T1: - Tinh thể màu trắng có khối lượng 0,336 gam và 01 mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,049 gam đều là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H điều tra làm rõ:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/03/2026, Đặng Hoàng H gọi điện thoại cho Ngô Văn Q rủ đến nhà H ở Thôn Y, xã P, Hà Nội để sử dụng ma túy, Q đồng ý. Khoảng 30 phút sau, Q đến nhà H, cả hai đi lên phòng tầng 2 bên phải cầu thang, tại đây H bỏ 01 túi nilong bên trong chứa ma túy "đá" và ma túy "ngựa" của H cho vào giấy bạc để H, Q cùng nhau sử dụng. H dùng bật lửa đốt giấy bạc chứa ma túy trên rồi H, Q ai sử dụng thì tự cầm ống hút được cắm vào chai nhựa có

đục lỗ đưa lên miệng để sử dụng cho bản thân, khi sử dụng xong thì lại thả ống hút xuống. Sau khi sử dụng hết số ma túy H bỏ ra thì Q, H ngồi sử dụng điện thoại.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc T1 nhắn tin qua zalo cho H hỏi mua của H 500.000 đồng ma túy "đá" và xin H 1 nửa viên ma túy ngựa rồi bảo H là cho T1 vào nhà H để sử dụng ma túy cùng thì H đồng ý. Khoảng 30 phút sau, T1 đến nhà H đi lên phòng tầng 2 bên phải cầu thang, tại đây H bỏ 01 túi nilong chứa ma túy 'đá' và ngựa của H ra để H, T1 cùng nhau sử dụng, Q ngồi chơi điện thoại không sử dụng ma túy. H dùng bật lửa đốt giấy bạc chứa ma túy trên rồi H, T1 ai sử dụng thì tự cầm ống hút được cắm vào chai nhựa có đục lỗ đưa lên miệng để sử dụng cho bản thân, khi sử dụng xong thì lại thả ống hút xuống. Sau khi T1 và H sử dụng hết 01 túi nilong bên trong chứa ma túy 'đá' và ma túy "ngựa" thì H tiếp tục bỏ 01 túi nilong bên trong chứa ma túy đá và ngựa ra để H, T1 tiếp tục sử dụng. Khi đang sử dụng thì T1 có đưa cho H 500.000 đồng và H có đưa lại cho T1 01 túi nilong màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy "đá" và 01 mảnh viên nén màu hồng là ma túy "ngựa". Sau đó, H và T1 tiếp tục cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan Công an đến kiểm tra phát hiện tạm giữ tang vật như nêu trên.

Lời khai của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với số ma túy Đặng Hoàng H mua bán, H khai nhận ngày 06/03/2026, H đi một mình lên khu vực T, Bắc Ninh tìm gặp và mua 2.000.000 đồng ma túy Ketamine, 2.000.000 đồng ma túy đá, 1.000.000 đồng ma túy hồng phiến của một người đàn ông ông không quen biết. H đưa tiền mặt cho người đàn ông thì người này đưa lại 04 túi nilong chứa ma túy ketamine, 01 túi nilong chứa ma túy đá, 01 túi nilong bên trong chứa 08 viên nén là ma túy hồng phiến. Sau đó H cầm ở tay rồi đi về nhà chia vào các túi nilong nhỏ vừa để sử dụng và để bán cho khách. Đặng Hoàng H không nhớ được cụ thể vị trí đi mua ma túy, không biết nhân thân lai lịch người bán ma túy vì người đó đều mặc quần áo tối màu, bịt kín khẩu trang. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với chủ nhà là anh Đặng Hoàng D, sinh năm 1995, trú tại: thôn Y, xã P, Hà Nội (em trai ruột Đặng Hoàng H), qua xác minh thể hiện H và anh D ở cùng chung một nhà, phòng ngủ riêng biệt nhau trên tầng 2, D ở phòng ngủ bên trái cầu thang. D thường xuyên đi làm đến 18 giờ hàng ngày mới về nhà nên không biết việc H cất giấu đĩa sứ, thẻ căn cước, tàu hút, 03 túi ma túy Ketamine, chỉ khi Cơ quan công an thông báo D mới biết. Toàn bộ sự việc H mua bán, tổ chức sử dụng ma túy tại nhà D không biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không đặt vấn đề xử lý đối với anh D.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 99AA-466.74 thu giữ của Ngô Văn Q, qua tra cứu thể hiện đăng ký tên Nguyễn Thị L, sinh năm: 2004, HKTT: Thôn T, xã T, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình điều tra xác định chị Nguyễn Thị L là người mua

mới và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên từ ngày 04/12/2025 để sử dụng xe làm phương tiện đi lại của bản thân. Do nhu cầu đi lại bằng xe máy ít nên L đã bán chiếc xe trên cùng giấy đăng ký xe cho chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1964, trú tại: Thôn D, xã P, Hà Nội vào ngày 10/02/2026. Khi mua bán có giấy tờ viết tay của chiếc xe máy trên, do đã lâu nên L không còn giữ giấy tờ mua bán. Chị Nguyễn Thị H3 khai ngày 10/03/2026, con trai của chị là Ngô Văn Q hỏi mượn chiếc xe trên và nói là đi có việc, chị H3 đồng ý cho mượn. Việc Q sử dụng ma túy chị H3 không biết. Qua tra cứu xe máy không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe máy cho chị H3 là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H, T1, Q qua xác minh các đối tượng không nằm trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy. Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Văn Q và Nguyễn Ngọc T1.

Đối với 01 điện thoại di động iPhone 7 Plus màu đen, thu giữ của H, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của T1, 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone 6 Plus màu trắng hồng thu giữ của Q các đối tượng sử dụng vào việc gọi nhau sử dụng, mua bán ma túy. Đối với số ma túy thu giữ của H, T1 và số tiền 500.000 đồng, 01 đĩa sứ, 01 tàu hút là vật chứng của vụ án Chuyển Tòa án xem xét, xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 366/CT-VKS ngày 17/6/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội đã truy tố bị cáo Đặng Hoàng H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo theo đúng như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đặng Hoàng H đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Ngọc T1 đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có án tích, mặc dù đã được xóa nhưng xác định có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt:

- Bị cáo Đặng Hoàng H: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo mức án 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng thêm quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội: mức án từ 14 đến 15 năm tù.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc T1: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy các tang vật thu giữ của Đặng Hoàng H gồm:

+ Tinh thể màu trắng có tổng khối lượng: 0,746 gam và 04 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,412gam bên trong 04 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x7)cm có khối lượng: 1,273 gam là ma túy loại Methamphetamine.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x4)cm có khối lượng: 2,932 gam là ma túy loại Ketamine

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng có khối lượng: 0,095 gam là ma túy loại Methamphetamine.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilong màu trắng (thu giữ trong vỏ hộp iphone) có tổng khối lượng: 1,932 gam là ma túy loại Ketamine.

+ 01 đĩa sứ hình tròn đường kính 20,5cm, 01 thẻ căn cước công dân đều dính ma túy Ketamine.

+ 01 bộ tẩu tự tạo gồm 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 coóng thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa đều dính ma túy Methamphetamine.

- Tịch thu, tiêu hủy các tang vật thu giữ của Nguyễn Ngọc T1 gồm:

+ Tinh thể màu trắng có khối lượng 0,336 gam và 01 mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,049 gam đều là ma túy loại Methamphetamine.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động iPhone 7 Plus màu đen và số tiền 510.000 đồng thu giữ của H, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của T1, 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone 6 Plus màu trắng hồng thu giữ của Q vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng, các bị cáo biết là sai, vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an phường B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15h30' ngày 10/3/2026, tại Thôn Y, xã P, thành phố Hà Nội, Đặng Hoàng H có hành vi rủ rê, cung cấp ma túy và địa điểm để tổ chức cho Nguyễn Ngọc T1 và Ngô Văn Q sử dụng ma túy. Đồng thời, Đặng Hoàng H đã thực hiện hành vi cất giấu các loại ma túy Methamphetamine và Ketamine có tổng khối lượng là 7,39 gam mục đích để bán kiếm lời và H đã bán chót lot 01 lần cho Nguyễn Ngọc T1, H hưởng lợi số tiền 500.000 đồng. Nguyễn Ngọc T1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,385 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Đặng Hoàng H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 và điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra. Về nhân thân: Các bị cáo đều có án tích, mặc dù đã được xóa nhưng xác định có nhân thân xấu. Cân nhắc hành vi, tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm các bị cáo đã gây ra và nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các tội danh.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

[3] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy các tang vật thu giữ của Đặng Hoàng H gồm:

- + Tinh thể màu trắng có tổng khối lượng: 0,746 gam và 04 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,412gam bên trong 04 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine.

- + Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x7)cm có khối lượng: 1,273 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- + Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x4)cm có khối lượng: 2,932 gam là ma túy loại Ketamine

- + Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng có khối lượng: 0,095 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- + Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilong màu trắng (thu giữ trong vỏ hộp iphone) có tổng khối lượng: 1,932 gam là ma túy loại Ketamine.

- + 01 đĩa sứ hình tròn đường kính 20,5cm, 01 thẻ căn cước công dân đều dính ma túy Ketamine.

- + 01 bộ tẩu tự tạo gồm 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 coóng thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa đều dính ma túy Methamphetamine.

- Tịch thu, tiêu hủy các tang vật thu giữ của Nguyễn Ngọc T1 gồm:

- + Tinh thể màu trắng có khối lượng 0,336 gam và 01 mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,049 gam đều là ma túy loại Methamphetamine.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động iPhone 7 Plus màu đen và số tiền 510.000 đồng thu giữ của H, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của T1, 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone 6 Plus màu trắng hồng thu giữ của Q vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Đặng Hoàng H phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”; Nguyễn Ngọc T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Hoàng H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Hoàng H 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng thêm Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội là: 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/3/2026.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T1 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/3/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy các tang vật thu giữ của Đặng Hoàng H gồm:

+ Tinh thể màu trắng có tổng khối lượng: 0,746 gam và 04 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,412gam bên trong 04 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x7)cm có khối lượng: 1,273 gam là ma túy loại Methamphetamine.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (4x4)cm có khối lượng: 2,932 gam là ma túy loại Ketamine

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng có khối lượng: 0,095 gam là ma túy loại Methamphetamine.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilong màu trắng (thu giữ trong vỏ hộp iphone) có tổng khối lượng: 1,932 gam là ma túy loại Ketamine.

+ 01 đĩa sứ hình tròn đường kính 20,5cm, 01 thẻ căn cước công dân đều dính ma túy Ketamine.

+ 01 bộ tẩu tự tạo gồm 01 chai nhựa trên nắp có gắn 01 coóng thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa đều dính ma túy Methamphetamine.

- Tịch thu, tiêu huỷ các tang vật thu giữ của Nguyễn Ngọc T1 gồm:

+ Tinh thể màu trắng có khối lượng 0,336 gam và 01 mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,049 gam đều là ma túy loại Methamphetamine.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động iPhone 7 Plus màu đen và số tiền 510.000 đồng thu giữ của Đặng Hoàng H, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của Nguyễn Ngọc T1, 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone 6 Plus màu trắng hồng thu giữ của Ngô Văn Q.

(Hiện lưu giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố H)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về phần dân sự trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 5 - Hà Nội;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương